TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2025/HS-PT
Ngày: 20-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 79/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Quách Trần Khánh D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Quách Trần Khánh D; Sinh ngày 06/9/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 40D/9 HT, phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Cha: Không rõ và Mẹ: bà Quách Thị Yến D1; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 08/7/2024 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 08/7/2024, Tổ Tuần tra 363 số 10 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh tuần tra đến trước địa chỉ: A11/15 Quốc lộ 50, Ấp 6, xã BH, huyện BC phát hiện Quách Trần Khánh D điều khiển xe mô tô biển số 59F1-888.68 phía sau chở Trần Thanh Đ có biểu hiện nghi vấn nên tiến

hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải D đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể, 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gói lại bên trong có chứa chất bột, 01 gói giấy bên trong chứa 01 viên nén và 01 mảnh vụn viên nén, được D khai nhận là ma túy khay và thuốc lắc, D mua về sử dụng cho bản thân. Do đó, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, đưa D, Đ cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để làm rõ. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 8256/KL-KTHS ngày 17/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3410 gam, loại Ketamine;

- 01 gói giấy chứa 01 viên nén và 01 mảnh vụn viên nén, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6805 gam, loại MDMA;

- 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng chứa bột là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0247 gam, loại Ketamine;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Quách Trần Khánh D khai nhận: khoảng 19 giờ ngày 07/7/2024, người đàn ông tên Hà (không rõ lai lịch) gọi điện thoại rủ D đến nhà của Hà tại địa chỉ: 3301/10 PTH, Phường B, Quận T để ăn uống thì D đồng ý. Tại đây, D, Hà, Phi (không rõ lai lịch) và một người đàn ông (không rõ lai lịch) cùng ăn uống. Khoảng 30 phút sau, D thấy Hà mang ra 01 gói nylon chứa ma túy khay, 01 gói giấy chứa 03 viên thuốc lắc và 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gói lại bên trong có chứa ma túy khay và mời cả nhóm cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, ăn uống xong, Hà lấy 01 gói nylon chứa tinh thể, 01 tờ tiền mạnh giá 2000 đồng được gói lại bên trong có chứa chất bột, 01 gói giấy bên trong chứa 01 viên nén và 01 mảnh vụn viên nén đưa cho D để sử dụng. D cất số ma túy trên vào túi quần phía trước bên phải rồi đặt xe ôm đi về. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/7/2024, D đang đi bộ trên đường Cây Sung thuộc Quận 8 thì gặp Trần Thanh Đ nên Đ nhờ D điều khiển xe mô tô biển số 59F1-888.68 chở Đ về. Khi đi đến trước địa chỉ: A11/15 Quốc lộ 50, Ấp 6, xã BH, huyện BC thì bị Công an phát hiện ma túy bắt quả tang như đã nêu trên. Đ không biết D cất giấu ma túy trong túi quần.

Tiến hành xác minh địa điểm D lấy ma túy, xác minh đối tượng tên Hà, xác minh nhân khẩu cư trú tại địa chỉ: 3301/10 PTH, Phường B, Quận T. Kết quả không có người tên Hà đăng ký thường trú, tạm trú hay thực tế cư trú, nhà khóa cửa, không có nhân khẩu nào có mặt tại nhà trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 21-01-2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Quách Trần Khánh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Quách Trần Khánh D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết phần dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/01/2025, bị cáo Quách Trần Khánh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Quách Trần Khánh D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản án sơ thẩm, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt do mức án sơ thẩm là quá nghiêm khắc so với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét khối lượng ma túy mà bị cáo cất giữ chỉ nằm ở mức đầu khung quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Quách Trần Khánh D không tự bào chữa và không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Quách Trần Khánh D về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Quách Trần Khánh D tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 18 giờ ngày 08/7/2024, tại trước địa chỉ A11/15 Quốc lộ 50, ấp 6, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Quách Trần Khánh D có hành vi cất giữ 1,3657 gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 0,6805 gam ma túy ở

thể rắn MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 21-01-2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo D, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì trường hợp "có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này", có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Trong vụ án này, bị cáo D có hành vi tàng trữ 1,3657 gam Ketamine và 0,6805 gam MDMA. Xét, tổng khối lượng chất ma túy này chưa vượt quá 1/2 khối lượng ma túy quy định tại các điểm c hoặc điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác, xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng nên mức hình phạt 04 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nặng. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Lập luận trên đây cũng là căn cứ chấp nhận một phần quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Trần Khánh D, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Quách Trần Khánh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2024.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (2)
- P.V06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- THADS huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (2)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hương Giang